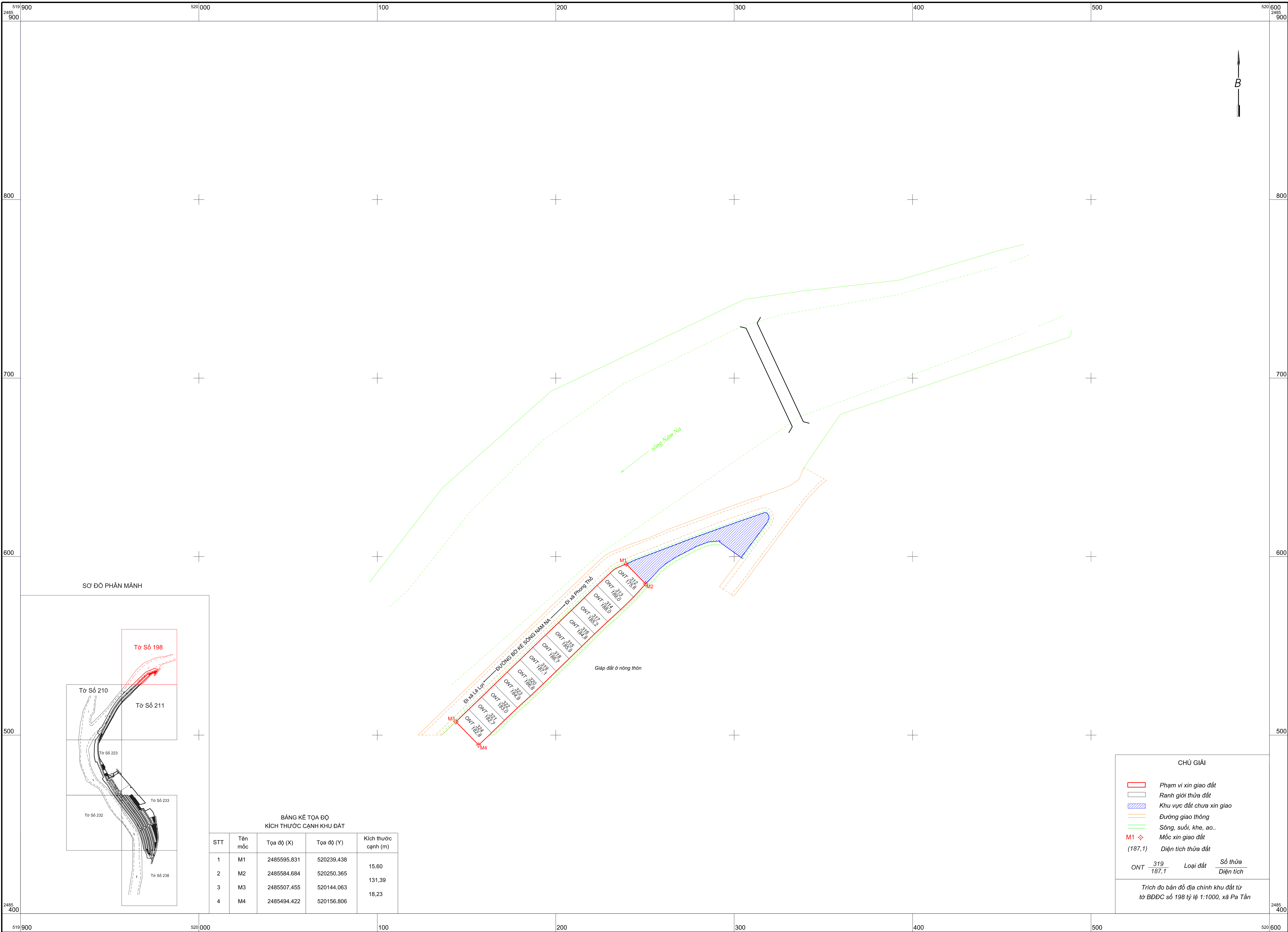


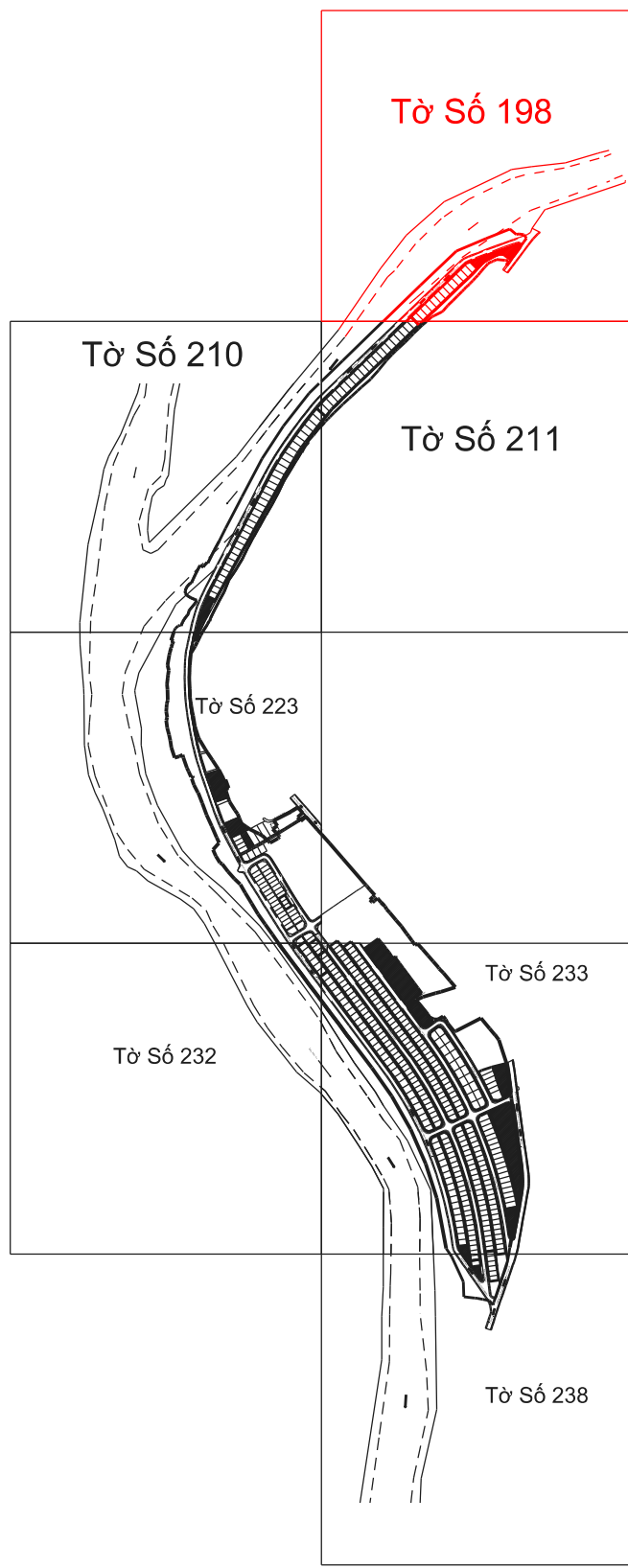
XÃ PA TÀN
TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH: SỐ 01-2026
HỆ TỌA ĐỘ VN- 2000, KHU VỰC XÃ PA TÀN, BÀN CẦU PHÀ, PA TÀN 1,2,3, THUỘC MÃNH (487 518 - 6 - a) TỜ SỐ 198
PHỤC VỤ CÔNG TÁC XIN GIAO ĐẤT, PHÂN LỘ ĐẤT ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT TẠI XÃ PA TÀN

TỈNH LAI CHÂU - XÃ PA TÀN

TĐ: 01-2026



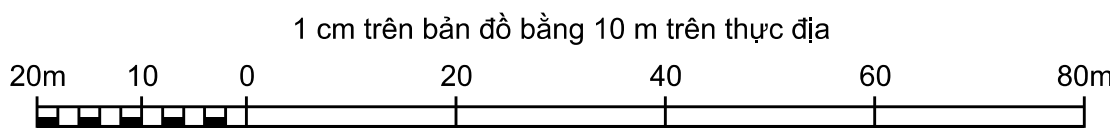
SƠ ĐỒ PHÂN MẢNH



BẢNG KÊ TỌA ĐỘ
KÍCH THƯỚC CẠNH KHU ĐẤT

STT	Tên mốc	Tọa độ (X)	Tọa độ (Y)	Kích thước cạnh (m)
1	M1	2485595.831	520239.438	15,60
2	M2	2485584.684	520250.365	131,39
3	M3	2485507.455	520144.063	18,23
4	M4	2485494.422	520156.806	

TỶ LỆ 1:1000



Ngày tháng.....năm 2026
Đơn vị đo đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Ngày tháng.....năm 2026
Đơn vị kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Ngày tháng năm 2026
Xác nhận đo vẽ đúng hiện trạng
UBND xã Pa Tàn
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Duyệt, ngày tháng năm 2026
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lai Châu
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)